



DANH SÁCH VÀO VÒNG 2 CUỘC THI VÔ ĐỊCH TOEFL PRIMARY 2015 - 2016
(TOEFL PRIMARY CHALLENGE 2015 - 2016)



STT	Họ và tên	Ngày sinh	SBD	Khối	Lớp	Trường	Quận/Huyện	Điểm thi
1	Trương Ngọc Nga	28-Jun-05	50500083	5	5.4	An Hòa	Biên Hòa	89
2	Trần Ngọc Kim	27-Jul-06	50500103	4	4.1	Bình Đa	Biên Hòa	60
3	Phan Trường Nhất Linh	7-Jul-06	50500104	4	4.1	Bình Đa	Biên Hòa	63
4	Phạm Hoàng Mai Phương	8-Oct-06	50500106	4	4.1	Bình Đa	Biên Hòa	51
5	Võ Đăng Tùng	3-Nov-06	50500105	4	4.1	Bình Đa	Biên Hòa	54
6	Hoàng Thu Hiền	30-Jul-06	50500113	4	4.2	Bình Đa	Biên Hòa	74
7	Mai Thị Hồng Ngọc	19-Jan-06	50500112	4	4.2	Bình Đa	Biên Hòa	58
8	Nguyễn Hiếu Nhân	16-Jul-06	50500116	4	4.2	Bình Đa	Biên Hòa	73
9	Đỗ Thanh Thảo	12-Sep-06	50500111	4	4.2	Bình Đa	Biên Hòa	65
10	Chung Thế Đạt	3-Dec-06	50500117	4	4.3	Bình Đa	Biên Hòa	62
11	Trần Duy Quân	6-Mar-06	50500119	4	4.3	Bình Đa	Biên Hòa	65
12	Đặng Thùy Linh	27-May-06	50500123	4	4.4	Bình Đa	Biên Hòa	53
13	Lê Huỳnh Tuấn Minh	2-Oct-06	50500125	4	4.4	Bình Đa	Biên Hòa	55
14	Lâm Tâm Nhi	20-Jan-06	50500126	4	4.4	Bình Đa	Biên Hòa	59
15	Bùi Hoàng Phú	29-Oct-06	50500124	4	4.4	Bình Đa	Biên Hòa	50
16	Lê Vy	11-Jun-06	50500120	4	4.4	Bình Đa	Biên Hòa	64
17	Nguyễn Ngọc Minh Anh	15-Dec-06	50500129	4	4.5	Bình Đa	Biên Hòa	52
18	Hồ Sỹ Hoàng	30-Sep-06	50500136	4	4.5	Bình Đa	Biên Hòa	52
19	Trần Nguyễn Hoàng Phước	15-Sep-06	50500142	4	4.5	Bình Đa	Biên Hòa	50

STT	Họ và tên		Ngày sinh	SBD	Khối	Lớp	Trường	Quận/Huyện	Điểm thi
20	Lê Hồng	Phương	5-May-06	50500143	4	4.5	Bình Đa	Biên Hòa	50
21	Vương Thị Thanh	Tâm	26-Feb-06	50500133	4	4.5	Bình Đa	Biên Hòa	65
22	Hà Nguyễn Anh	Thư	15-Oct-06	50500135	4	4.5	Bình Đa	Biên Hòa	63
23	Nguyễn Ngô Anh	Thuận	27-Feb-06	50500134	4	4.5	Bình Đa	Biên Hòa	56
24	Đào Mai Thảo	Uyên	10-Mar-06	50500141	4	4.5	Bình Đa	Biên Hòa	64
25	Trần Nguyễn Phương	Uyên	15-Mar-06	50500140	4	4.5	Bình Đa	Biên Hòa	55
26	Lê Thị Diệu	Vi	10-Jun-06	50500132	4	4.5	Bình Đa	Biên Hòa	74
27	Nguyễn Thị Minh	Anh	25-Oct-06	50500147	4	4.6	Bình Đa	Biên Hòa	61
28	Tăng Thanh	Bình	20-Jun-06	50500154	4	4.6	Bình Đa	Biên Hòa	55
29	Lê Anh Nhất	Giang	15-Mar-06	50500145	4	4.6	Bình Đa	Biên Hòa	52
30	Minh Quách Hoàng	Khôi	21-May-06	50500148	4	4.6	Bình Đa	Biên Hòa	50
31	Lương Đặng Hoàng	Lâm	23-Nov-06	50500152	4	4.6	Bình Đa	Biên Hòa	87
32	Lại Nguyễn Hoàng	Lan	12-Apr-06	50500151	4	4.6	Bình Đa	Biên Hòa	62
33	Nguyễn Hiền	Mai	30-Jul-06	50500150	4	4.6	Bình Đa	Biên Hòa	60
34	Nguyễn Hữu	Thắng	20-Oct-06	50500149	4	4.6	Bình Đa	Biên Hòa	62
35	Huỳnh Kim	Yến	19-Mar-06	50500146	4	4.6	Bình Đa	Biên Hòa	56
36	Hoàng Ngọc	Ánh	1-Feb-05	50500161	5	5.1	Bình Đa	Biên Hòa	67
37	Trần Mai Ngọc	Thảo	4-Aug-05	50500162	5	5.1	Bình Đa	Biên Hòa	70
38	Hồ Minh	Đạt	13-Aug-05	50500155	5	5.2	Bình Đa	Biên Hòa	82
39	Tổng Nguyễn Thảo	Huyền	12-Jan-05	50500157	5	5.2	Bình Đa	Biên Hòa	66
40	Phạm Khánh	Linh	22-May-05	50500158	5	5.2	Bình Đa	Biên Hòa	76
41	Trần Nguyễn Khánh	Ngân	22-Feb-05	50500159	5	5.2	Bình Đa	Biên Hòa	94
42	Phạm Ngọc Như	Thùy	7-Dec-05	50500160	5	5.2	Bình Đa	Biên Hòa	71

STT	Họ và tên		Ngày sinh	SBD	Khối	Lớp	Trường	Quận/Huyện	Điểm thi
43	Nguyễn Tú	Anh	18-Jun-05	50500163	5	5.7	Bình Đa	Biên Hòa	58
44	Hoàng Vũ Minh	Châu	25-May-05	50500164	5	5.7	Bình Đa	Biên Hòa	65
45	Vũ Thành	Đạt	15-Oct-05	50500165	5	5.7	Bình Đa	Biên Hòa	57
46	Nguyễn Ngọc Minh	Hiếu	21-Sep-05	50500166	5	5.7	Bình Đa	Biên Hòa	74
47	Nguyễn Phương Yến	Nhi	4-Apr-05	50500168	5	5.7	Bình Đa	Biên Hòa	79
48	Nguyễn Trường	Phát	5-Dec-05	50500169	5	5.7	Bình Đa	Biên Hòa	61
49	Nguyễn Đức	Thắng	1-Aug-05	50500170	5	5.7	Bình Đa	Biên Hòa	77
50	Lê Như	Quỳnh	24-Jun-05	50500087	5	5.1	Lý Thường Kiệt	Biên Hòa	50
51	Đỗ Thị Kim	Dung	16-Jun-05	50500091	5	5.2	Lý Thường Kiệt	Biên Hòa	73
52	Trần Minh	Thành	5-Nov-05	50500095	5	5.3	Lý Thường Kiệt	Biên Hòa	56
53	Quách Nguyễn Trung	Hoàng	1-Feb-05	50500097	5	5.5	Lý Thường Kiệt	Biên Hòa	56
54	Lê Thị Uyên	Nhi	13-May-05	50500086	5	5.7	Lý Thường Kiệt	Biên Hòa	60
55	Nguyễn Trần Thảo	Vi	25-Apr-05	50500084	5	5.7	Lý Thường Kiệt	Biên Hòa	53
56	Hoàng Trúc	Anh	9-Aug-05	50500183	5	5/6	Lý Thường Kiệt	Biên Hòa	52
57	Vũ Ngọc Minh	Thư	2-Feb-05	50500184	5	5/6	Lý Thường Kiệt	Biên Hòa	60
58	Phan Hoàng Quốc	Khánh	9-May-06	50500048	4	4.2	Nguyễn An Ninh	Biên Hòa	73
59	Phạm Hải	Dương	20-Apr-06	50500049	4	4.3	Nguyễn An Ninh	Biên Hòa	75
60	Phạm Thanh	Hùng	24-Jan-06	50500047	4	4.3	Nguyễn An Ninh	Biên Hòa	66
61	Phạm Nguyễn Nhật	Lam	6-Mar-06	50500050	4	4.3	Nguyễn An Ninh	Biên Hòa	69
62	Nguyễn Huỳnh Minh	Như	8-May-06	50500058	4	4.3	Nguyễn An Ninh	Biên Hòa	71
63	Phan Hoàng Quốc	Huy	6-Jan-05	50500051	5	5.4	Nguyễn An Ninh	Biên Hòa	55
64	Lê Trần Thảo	Nguyên	18-Oct-05	50500054	5	5.4	Nguyễn An Ninh	Biên Hòa	87
65	Trần Nguyễn Hoàng	Oanh	27-Jul-05	50500056	5	5.4	Nguyễn An Ninh	Biên Hòa	73

STT	Họ và tên		Ngày sinh	SBD	Khối	Lớp	Trường	Quận/Huyện	Điểm thi
66	Trần Hà	Phuong	5-May-05	50500057	5	5.4	Nguyễn An Ninh	Biên Hòa	80
67	Sến Nhật Anh	Thư	31-Oct-05	50500055	5	5.4	Nguyễn An Ninh	Biên Hòa	57
68	Lai Bảo	Trân	12-Mar-05	50500052	5	5.4	Nguyễn An Ninh	Biên Hòa	64
69	Bì Vũ Gia	Bảo	2-Nov-06	50500072	4	4.7	Nguyễn Du	Biên Hòa	55
70	Võ Hoàng Bảo	Long	21-Jul-06	50500070	4	4.7	Nguyễn Du	Biên Hòa	65
71	Trần Ngọc	Tuyền	11-Mar-06	50500069	4	4.7	Nguyễn Du	Biên Hòa	67
72	Nguyễn Trần Thùy	Dương	17-Jun-05	50500078	5	5.3	Nguyễn Du	Biên Hòa	81
73	Nguyễn Gia	Hân	14-Dec-05	50500076	5	5.3	Nguyễn Du	Biên Hòa	84
74	Vũ Minh	Hoàng	27-Mar-05	50500080	5	5.3	Nguyễn Du	Biên Hòa	74
75	Lê Sơn Nhật	Minh	12-Aug-05	50500079	5	5.3	Nguyễn Du	Biên Hòa	84
76	Phan Bảo	Ngọc	19-Oct-05	50500077	5	5.3	Nguyễn Du	Biên Hòa	89
77	Lê Nhật	Nguyên	24-Nov-05	50500082	5	5.3	Nguyễn Du	Biên Hòa	68
78	Ngô Gia	Bảo	15-Mar-05	50500099	5	5.10	Phan Chu Trinh	Biên Hòa	50
79	Nguyễn Đình	Lộc	26-Jan-05	50500045	5	5.2	Tam Hiệp A	Biên Hòa	66
80	Nguyễn Phạm Ngọc	Diễm	5-Jun-05	50500046	5	5.6	Tam Hiệp A	Biên Hòa	84
81	Nguyễn Văn Tiến	Anh	8-Apr-06	50500032	4	4	Thái Bình Dương	Biên Hòa	89
82	Nguyễn Kim Đan	Châu	21-Sep-06	50500033	4	4	Thái Bình Dương	Biên Hòa	85
83	Võ Thanh	Đan	25-Jul-06	50500043	4	4	Thái Bình Dương	Biên Hòa	89
84	Bùi Hải	Đức	24-May-05	50500036	4	4	Thái Bình Dương	Biên Hòa	61
85	Trịnh Hoàng	Hải	3-May-06	50500042	4	4	Thái Bình Dương	Biên Hòa	80
86	Trịnh Nam	Anh	14-Sep-05	50500037	5	5	Thái Bình Dương	Biên Hòa	95
87	Dương Vĩnh	Khang	26-Feb-05	50500038	5	5	Thái Bình Dương	Biên Hòa	72
88	Nguyễn Võ Uyên	Khanh	26-Dec-05	50500035	5	5	Thái Bình Dương	Biên Hòa	75

STT	Họ và tên		Ngày sinh	SBD	Khối	Lớp	Trường	Quận/Huyện	Điểm thi
89	Nguyễn Võ Anh	Khoa	15-Jan-05	50500044	5	5	Thái Bình Dương	Biên Hòa	82
90	Nguyễn Trung	Kiên	27-Nov-05	50500041	5	5	Thái Bình Dương	Biên Hòa	87
91	Nguyễn Lê Bảo	Ngọc	2-Dec-05	50500034	5	5	Thái Bình Dương	Biên Hòa	70
92	Phạm Khả	Quân	10-Aug-05	50500039	5	5	Thái Bình Dương	Biên Hòa	85
93	Nguyễn Đức	Trí	22-Jun-07	50500066	3	3PBC	Tri Thức	Long Thành	53
94	Tôn Đức Thành	Đạt	3-Oct-07	50500065	3	3PCT	Tri Thức	Long Thành	52
95	Bùi Thúy	An	28-Oct-06	50500061	4	4LL	Tri Thức	Long Thành	60
96	Đoàn Chiến	Thắng	5-Feb-06	50500059	4	4LL	Tri Thức	Long Thành	64
97	Lee Jun	Ho	29-Jul-05	50500068	5	5 ĐT	Tri Thức	Long Thành	81
98	Nguyễn Đức	Khải	13-Jun-05	50500067	5	5 ĐT	Tri Thức	Long Thành	70
99	Giang Thanh Ngọc	Huyền	4-Apr-05	50500063	5	5ĐT	Tri Thức	Long Thành	75
100	Trần Thị Yến	Chi	11-Sep-05	50500030	5	5.1	Phú Thạnh	Nhơn Trạch	69
101	Trương Phương	Anh	30-Aug-05	50500023	5	5.1	Nguyễn Huệ	Tân Phú	71
102	Trần Minh	Sơn	13-Sep-05	50500022	5	5.2	Nguyễn Huệ	Tân Phú	75
103	Nguyễn Trần Ái	Quyên	4-May-05	50500024	5	5.5	Nguyễn Huệ	Tân Phú	67
104	Lê Hoàng Phương	Dung	29-Sep-05	50500021	5	5.6	Nguyễn Huệ	Tân Phú	74
105	Trần Võ Nam	Phương	22-Mar-05	50500020	5	5.6	Nguyễn Huệ	Tân Phú	63
106	Nguyễn Trần Minh	Anh	2-Aug-07	50500025	3	3.4	Phù Đồng	Tân Phú	73
107	Nguyễn Hồng Thảo	Nguyên	8-Feb-05	50500027	5	5.1	Phù Đồng	Tân Phú	66
108	Trần Minh	Tiến	31-Mar-05	50500029	5	5.1	Phù Đồng	Tân Phú	86
109	Nguyễn Thị Kiều	Trang	8-Apr-05	50500028	5	5.1	Phù Đồng	Tân Phú	70
110	Vũ Ngọc Khánh	Linh	29-Jun-06	50500016	4	4.3	Kim Đồng	Xuân Lộc	62
111	Đoàn Thi	Ca	25-Sep-06	50500019	4	4.5	Kim Đồng	Xuân Lộc	59

STT	Họ và tên		Ngày sinh	SBD	Khối	Lớp	Trường	Quận/Huyện	Điểm thi
112	Nguyễn Ngô Minh	Ngọc	7-Nov-06	50500003	4	4.5	Kim Đồng	Xuân Lộc	66
113	Nguyễn Cẩm Yến	Anh	31-Mar-05	50500002	5	5.3	Kim Đồng	Xuân Lộc	91
114	Trần Nguyễn Trà	Giang	17-Nov-06	50500031	4	4.3	Nguyễn Bình Khiêm	Xuân Lộc	81
115	Vũ Hải Hà	Mi	26-Jun-07	50500194	3				61